TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA ĐÀN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **172a**/2022/QĐCNTTLH	*Nghĩa Đàn, ngày 16 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Vi Hồng D – sinh năm 1983, chị Lê Thị T – sinh năm 1985 và Ngân hàng x Việt Nam - Chi nhánh Nghệ An – Phòng giao dịch huyện Nghĩa Đ.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Vi Văn D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 8 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Nguyên đơn: Anh Vi Hồng D – sinh năm 1983.

- Bị đơn: Chị Lê Thị Th – sinh năm 1985.

Đều trú tại: xóm Tân Th, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng x Việt Nam – Chi nhánh Nghệ An – Phòng giao dịch huyện Nghĩa Đ.

Người đại diện: Anh Hồ Nghĩa H – chức vụ: Phó giám đốc phòng giao dịch huyện Nghĩa Đ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 8 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 8 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vi Hồng D và chị Lê Thị Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Vi Hồng D và chị Lê Thị Th thỏa thuận: Giao cho anh Vi Hồng D được quyền trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là Vi Mạnh D – sinh ngày 25/12/2011 và Vi Lê Thùy U – sinh ngày 18/6/2008. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Th vì anh D không yêu cầu. Chị Th có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi có căn cứ hoặc có lý do chính đáng có thể thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị Th và anh D có các tài sản chung gồm: thửa đất số 121, tờ bản đồ số 40, diện tích 3171,1m^2 tại xóm Tân Th, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An, 01 ngôi nhà cấp bốn 03 gian, xây tường táp lô, lợp ngói có chiều dài 10,5m và chiều rộng 7m, có diện tích 73,5m^2, một ngôi nhà ngang có chiều dài 6,5m, chiều rộng 3,2m có diện tích 20,8m^2 , 01 xe máy nhãn hiệu HONDA loại VISION màu đỏ nâu đen biển kiểm soát 37G1-867.0.., 0.. con bò.

Về nợ: Nợ ngân hàng x Việt Nam – Chi nhánh Nghệ An – Phòng giao dịch huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An 62.000.000 đồng.

Nay hai bên thỏa chia tài sản chung như sau:

Giao cho anh Vi Hồng D được quyền sở hữu, quản lý, sử dụng các tài sản sau: thửa đất số 121, tờ bản đồ số 40, diện tích 3171,1m^2 tại tọa lạc xóm Tân Th, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An, 01 ngôi nhà cấp bốn 03 gian, xây tường táp lô, lợp ngói có chiều dài 10,5m và chiều rộng 7m, có diện tích 73,5m^{2,} một ngôi nhà ngang có chiều dài 6,5m, chiều rộng 3,2m có diện tích 20,8m^2 xây dựng trên thửa đất và 02 con bò.

Giao cho chị Lê Thị Th được quyền sở hữu, quản lý, sử dụng các tài sản sau: 01 xe máy nhãn hiệu HONDA loại VISION màu đỏ nâu đen biển kiểm soát 37G1-867.0...

Anh Vi Hồng D thỏa thuận chịu trách nhiệm trả nợ cho ngân hàng x Việt Nam – Chi nhánh Nghệ An – Phòng giao dịch huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An số tiền vay là 62.000.000 đồng (Sáu mươi hai triệu đồng).

Hai bên không phải trích tiền chênh lệch chia tài sản chung cho nhau.

Anh Vi Hồng D được chia quyền sử dụng đất có trách nhiệm đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện việc đăng ký, chuyển đổi đất đai và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật.

- Về lệ phí: Các bên đương sự không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí chia tài sản chung.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- THADS huyện Nghĩa Đàn;
- UBND xã Nghĩa L, huyện Nghãi Đ (Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu TA.

Lương Anh Xuân